

Số: 196/2023/CV-PW
V/v: Công bố thông tin về Biên bản
họp và Nghị quyết họp Đại hội đồng
cổ đông thường niên năm 2023.

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí
- Mã chứng khoán: PWA
- Trụ sở chính: VP3, Khu văn phòng, Tầng 5B, Tòa nhà C1 Thành Công, phố Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 0243.7474.510 Fax: 0243.843.1942
- Người thực hiện công bố thông tin: Dương Thị Lệ.
- Loại thông tin công bố: 24h
- Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí công bố Biên bản họp và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

8. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí tại địa chỉ: www.petrowaco.vn vào ngày 30/06/2023.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng !

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT, TCK.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY
CỔ PHẦN
BẮT ĐỘNG SẢN
DẦU KHÍ
ĐƯƠNG THỊ LỆ
Q. BA ĐÌNH - T. HÀ NỘI

Số: 30/2023/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2023

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN DẦU KHÍ
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0102025250 thay đổi lần thứ 10 ngày 14/12/2022
- Địa chỉ trụ sở chính: VP3, Khu văn phòng, tầng 5B, Tòa nhà C1 Thành Công, phố Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (sau đây gọi tắt là ĐHĐCĐ) của Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí được tổ chức lần thứ 2 vào hồi 8h30' phút ngày 30 tháng 06 năm 2023 tại hội trường tầng 5B, Tòa nhà C1 Thành Công, phố Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (ĐHĐCĐ lần thứ 1 Công ty tổ chức vào ngày 28/06/2023 do số cổ đông tham dự và đại diện được ủy quyền của cổ đông đăng ký tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ không đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty)

Bà Doãn Kim Hoa, thay mặt Ban tổ chức tiến hành nghi lễ chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu tham dự họp ĐHĐCĐ của Công ty.

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Về phía Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí

- Các thành viên Hội đồng quản trị;
- Các thành viên Ban kiểm soát và Ban điều hành

2. Các cổ đông và đại diện được ủy quyền của cổ đông

B. NỘI DUNG CUỘC HỌP

I. Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

Ông Trần Hải Anh – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ như sau:

- Tổng số cổ đông được triệu tập họp là: 1.320 cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt quyền tham dự ĐHĐCĐ vào ngày 02/06/2023, sở hữu 10.000.000 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số cổ đông tham gia trực tiếp 03 cổ đông, số cổ đông ủy quyền tham dự 54 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 5.011.050 cổ phần, chiếm 50,11% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Tất cả các cổ đông và/hoặc người đại diện được ủy quyền hợp pháp có mặt tại ĐHĐCĐ đều có đủ tư cách tham dự cuộc họp.



Theo quy định của Điều 145 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí, ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty đủ điều kiện để tiến hành.

II. Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban kiểm phiếu

1. Ban tổ chức giới thiệu và ĐHĐCĐ đã biểu quyết nhân sự Đoàn chủ tịch, gồm:

- Ông Thân Thế Sơn, Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa
- Ông Phạm Đức Hạnh, Thành viên HĐQT – Thành viên
- Ông Đoàn Vũ Tiến, Thành viên HĐQT – Thành viên

- *Biểu quyết “Tán thành”*: 5.011.050 phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- *Biểu quyết “Không tán thành”*: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- *Không có ý kiến*: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

2. Đoàn chủ tịch đã chỉ định Thư ký cuộc họp ĐHĐCĐ

- Bà Dương Thị Lệ, Thư ký HĐQT

3. Đoàn chủ tịch đã giới thiệu và ĐHĐCĐ đã biểu quyết danh sách Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông Trần Hải Anh, Trưởng Phòng KH - ĐT – Trưởng Ban
- Ông Phạm Quốc Huy, Phó GD Chi nhánh – Thành viên
- Ông Nguyễn Văn Thuận, Chuyên viên Chi nhánh – Thành viên

- *Biểu quyết “Tán thành”*: 5.011.050 phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- *Biểu quyết “Không tán thành”*: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- *Không có ý kiến*: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ.

III. Chương trình và quy chế làm việc của ĐHĐCĐ

Đoàn chủ tịch đã trình và ĐHĐCĐ đã biểu quyết với kết quả như sau:

1. Chương trình họp ĐHĐCĐ:

- *Biểu quyết “Tán thành”*: 5.011.050 phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- *Biểu quyết “Không tán thành”*: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- *Không có ý kiến*: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ.

2. Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ:

- *Biểu quyết “Tán thành”*: 5.011.050 phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- Biểu quyết “**Không tán thành**”: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- **Không có ý kiến**: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ.

IV. Các báo cáo, tờ trình được trình bày tại ĐHĐCĐ

1. Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, với một số chỉ tiêu chính như sau:

1.1 Các chỉ tiêu SXKD năm 2022

ĐVT: triệu đồng

| Stt | Các chỉ tiêu chính | Kế hoạch năm 2022 | Thực hiện năm 2022 | Tỷ lệ % hoàn thành so với KH năm 2022 |
|----------|--|-------------------|--------------------|---------------------------------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 1 | Giá trị đầu tư phát triển các dự án | 63.676 | 5.270 | 8,3% |
| 1.1 | Dự án Khu nhà ở Tân Thành | 2.400 | 470 | 19,6% |
| 1.2 | Dự án 59-63 Huỳnh Thúc Kháng | 30.000 | 128 | 0,4% |
| 1.3 | Dự án CI Thành Công | 8.274 | 1.046 | 12,6% |
| 1.4 | Dự án xây dựng Chợ Giang | 17.847 | 471 | 2,6% |
| 1.5 | Công tác phát triển dự án | 2.000 | 0 | |
| 1.6 | Di chuyển & Đầu tư trụ sở mới Công ty | 3.155 | 3.155 | 100% |
| 2 | Doanh thu | 86.463 | 15.571 | 18% |
| 2.1 | Dự án Khu nhà ở Tân Thành | 12.474 | 0 | |
| 2.2 | Dự án 97-99 Láng Hạ | 67.579 | 15.023 | 22% |
| 2.3 | Dự án CI Thành Công | 5.910 | 0 | |
| 2.4 | Doanh thu hoạt động tài chính | 500 | 548 | 109,6% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 16.920 | -8.398 | |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | 13.536 | -8.398 | |
| 5 | Tỷ lệ chia cổ tức | 0% | 0% | |

1.2 Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023

DVT: triệu đồng

| Stt | Nội dung | Kế hoạch 2022 | Thực hiện 2022 | Kế hoạch 2023 |
|------------|--|---------------|----------------|---------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| I | Đầu tư phát triển | 63.676 | 5.270 | 26.986 |
| 1 | Đầu tư các dự án phát triển và xây dựng cơ bản | 63.676 | 5.270 | 26.986 |
| 2 | Đầu tư mua sắm TSCĐ + công cụ, dụng cụ | 0 | 0 | 0 |
| II | Tổng doanh thu, thu nhập khác | 86.463 | 15.571 | 41.534 |
| 1 | Doanh thu từ các công trình, dự án, khác | 85.963 | 15.023 | 41.234 |
| 1.1 | Dự án 97 – 99 Láng Hạ | 67.579 | 15.023 | 34.901 |
| | Doanh thu kinh doanh bất động sản | 57.979 | 5.914 | 25.781 |
| | Doanh thu cung cấp dịch vụ | 9.600 | 9.109 | 9.120 |
| 1.2 | Dự án khu nhà ở Dầu khí Tân Thành | 12.474 | 0 | 0 |
| 1.3 | Dự án C1 Thành Công | 5.910 | 0 | 6.333 |
| 2 | Doanh thu từ hoạt động tài chính, hoạt động khác | 500 | 548 | 300 |
| III | Giá vốn hàng bán | 58.743 | 14.479 | 25.160 |
| 1 | Dự án 97 - 99 Láng Hạ | 51.943 | 14.479 | 25.160 |
| | Giá vốn kinh doanh bất động sản | 42.823 | 4.680 | 16.160 |
| | Giá vốn dịch vụ | 9.120 | 9.798 | 9.000 |
| 2 | Dự án Khu nhà ở Dầu khí Tân Thành | 6.800 | 0 | 0 |
| IV | Chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí khác | 10.800 | 9.490 | 7.396 |
| V | Lợi nhuận | | | |
| 1 | Lợi nhuận trước thuế TNDN | 16.920 | (8.398) | 8.978 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế sau phân chia cho các bên liên danh, liên kết | 7.907 | (7.824) | 3.046 |
| VI | Cổ tức | 0% | - | - |
| VII | Các khoản phải nộp ngân sách | 35.000 | 2.039 | 2.470 |

1.3 Các kiến nghị đề xuất.

- Thông qua việc tiếp tục chủ trương thoái vốn tại Công ty CP Phát triển nhân lực, Thương mại và Du lịch Viwaseen; Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Phú Thọ; Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan đến công tác thoái vốn tại 02 đơn vị nêu trên với mục tiêu bảo toàn vốn, công khai, minh bạch và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chi trả cổ tức còn lại của năm 2019 và cổ tức của năm 2020 khi đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật.

(Các nội dung khác theo như báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 ngày 26/06/2023 của Tổng giám đốc)

2. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022 và định hướng năm 2023.

(Chi tiết theo như báo cáo số 25/2023/BC-HĐQT ngày 26/06/2023)

3. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022.

(Chi tiết theo như báo cáo của Ban kiểm soát ngày 26/06/2023)

4. Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán (Tờ trình số 26/2023/TTr-HĐQT ngày 26/06/2023), với các chỉ tiêu chính như sau:

DVT: VNĐ

| TT | Các chỉ tiêu | Số tiền |
|------------|---|------------------------|
| I | Tổng tài sản | 256.241.253.461 |
| 1 | Tài sản ngắn hạn | 175.253.296.468 |
| 2 | Tài sản dài hạn | 80.987.956.993 |
| II | Nguồn vốn | 256.241.253.461 |
| 1 | Nợ phải trả | 176.444.879.939 |
| 2 | Vốn chủ sở hữu | 79.796.373.522 |
| III | Kết quả kinh doanh | |
| 1 | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 15.023.480.593 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | (8.398.429.098) |

Kèm theo Báo cáo tài chính năm 2022 dạng đầy đủ (Bảng cân đối kế toán; Kết quả SXKD; Lưu chuyển tiền tệ; Báo cáo của Kiểm toán độc lập; Thuyết minh báo cáo), công văn số 41/2023/BC-PW ngày 28/03/2023 V/v Giải trình ý kiến kiểm toán ngoại trừ trong BCTC năm 2022.

5. Phê duyệt quyết toán thù lao, thu nhập HĐQT, BKS năm 2022 và thông qua dự toán năm 2023 (Tờ trình số 27/2023/TTr-PW ngày 26/06/2023).

5.1 Quyết toán thù lao, thu nhập HĐQT, BKS năm 2022: 1.127.839.673 đồng

5.2 Dự toán thù lao, thu nhập khác của HĐQT, BKS năm 2023:

* Thù lao HĐQT, BKS:

- Chủ tịch HĐQT: thù lao được hưởng theo Quy chế trả lương của Công ty. Tổng mức thù lao được hưởng: 29.700.000 đồng/tháng (mức thù lao này đã bao gồm thuế TNCN). ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh mức thù lao nêu trên trong trường hợp Công ty điều chỉnh mức lương chung của toàn thể CBNV Công ty.

- Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng BKS kiêm nhiệm: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS kiêm nhiệm: 2.000.000 đồng/người/tháng

* Thu nhập khác của HĐQT, BKS:

Công ty sẽ chi cho thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm không hưởng lương tại Công ty vào các dịp Lễ, Tết... Mức chi không quá 3.000.000 đồng/người/lần.

(Mức thù lao và mức chi khác trên của các thành viên HĐQT và BKS kiêm nhiệm đã bao gồm thuế TNCN phải nộp theo quy định và được tính vào chi phí SXKD).

6. Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 (Tờ trình số 28/2023/TTr-HĐQT ngày 26/06/2023).

DVT: VNĐ

| | | |
|---|--|------------------|
| A | Lợi nhuận phân phối sau thuế năm 2022 | (7.824.753.006) |
| B | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối cuối năm trước chuyển sang | (21.907.638.266) |
| C | Tổng lợi nhuận chưa phân phối đến năm 2022 | (29.732.391.272) |
| D | Trích lập các Quỹ | 0 |
| F | Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối đến 31/12/2022 | (29.732.391.272) |

(Các nội dung khác theo như tờ trình số 28/2023/TTr-HĐQT ngày 26/06/2023)

7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 (Tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 26/06/2023)

Danh sách các đơn vị được lựa chọn kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023: Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE); Công ty TNHH Kiểm toán An Việt và Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán trong danh sách nêu trên và giao Tổng Giám đốc Công ty ký hợp đồng kiểm toán.

Trong trường hợp các đơn vị kiểm toán trong danh sách nêu trên không tham gia kiểm toán BCTC năm 2023, uỷ quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đáp ứng được tiêu chí đã đề ra và đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.

(Nội dung khác theo như nội dung tại Tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 26/06/2023)

V. ĐHĐCĐ thảo luận

1. Vào hồi 9h40' Đoàn chủ tịch đã nhận được văn bản kiến nghị của cá nhân có tên Mạnh Hùng. Tuy nhiên, sau khi Ban tổ chức Đại hội và Ban kiểm tra tư cách cổ đông tiến hành kiểm tra, tên cá nhân trên không có trong danh sách cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 02/06/2023. Do vậy, Đoàn chủ tịch đã xin ý kiến Đại hội và Đại hội biểu quyết thông qua không trả lời văn bản kiến nghị của cá nhân Mạnh Hùng.

2. Cổ đông Tổng Công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam (Tổng Công ty Viwaseen) là cổ đông sở hữu 2.490.000 cổ phần, chiếm 24,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có văn bản số 393/CV-HĐQT ngày 27/06/2023 V/v: Các nội dung, tài liệu ĐHĐCĐ năm 2023 tham gia ý kiến về các nội dung, tài liệu trình ĐHĐCĐ

thường niên năm 2023. Ông Đoàn Vũ Tiến đại diện trình bày với một số nội dung chính như sau:

- Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán:

+ Công ty chưa khắc phục ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán đối với việc ghi nhận vào chi phí khác để xác định kết quả kinh doanh năm 2021 khoản dự phòng phải trả chi phí thuê thu nhập doanh nghiệp tính thiếu năm 2018, 2019 và 2020 mà không thực hiện điều chỉnh hồi tố theo quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam số 29 (*đơn vị kiểm toán đã ngoại trừ trong Báo cáo tài chính năm 2021*).

+ Công ty chưa ghi tăng nguyên giá tài sản cố định hình thành từ hạng mục tăng kỹ thuật thuộc Dự án phá dỡ, xây dựng mới nhà chung cư nguy hiểm C1 Thành Công, Hà Nội.

- Về kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2023 của Công ty: đề nghị Công ty triển khai thực hiện các dự án đầu tư/giá trị giải ngân (*nếu có*) đảm bảo hiệu quả, phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty và pháp luật hiện hành.

- Về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch năm 2023:

+ Đề nghị Công ty làm rõ mức thù lao và chi khác của HĐQT, BKS năm 2022 trong Tờ trình đề nghị thông qua quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 và dự toán năm 2023.

+ Công ty cần xây dựng quỹ lương kế hoạch và quyết toán quỹ lương thực hiện đảm bảo phù hợp với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty hàng năm, trên cơ sở đó quyết định tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS thực hiện năm 2022 và kế hoạch năm 2023 trình ĐHĐCĐ thông qua (*có thể tham khảo quy định tại Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016*).

+ Việc dự kiến trích thưởng Ban quản lý, điều hành năm 2023: chỉ thực hiện căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua.

- Về việc chi trả cổ tức: đề nghị Công ty thực hiện chi trả cổ tức của các năm 2019, 2020 đã được ĐHĐCĐ các năm trước thông qua (*tổng số tiền 14 tỷ đồng*) cho các cổ đông theo đúng quy định tại Khoản 4 Điều 135 Luật doanh nghiệp để đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông của Công ty.

Đoàn chủ tịch đã trả lời, giải trình các ý kiến của cổ đông Tổng Công ty Viwaseen về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; Về kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2023 của Công ty; Về việc chi trả cổ tức; Về mức thù lao và chi khác của HĐQT, BKS năm 2022 trong Tờ trình đề nghị thông qua quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 và dự toán năm 2023;

Đoàn chủ tịch điều hành ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua nội dung về việc dự kiến trích thưởng Ban quản lý, điều hành năm 2023 tại văn bản số 393/CV-HĐQT ngày 27/06/2023 của cổ đông Tổng Công ty Viwaseen. Kết quả biểu quyết như sau:

- Biểu quyết "**Tán thành**": 5.011.050 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ;

- Biểu quyết "**Không tán thành**": 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ;

SC
Y
N
S
H
P H

- **Không ý kiến:** 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ;

VI. ĐHĐCĐ nghỉ giải lao

VII. Kết quả biểu quyết thông qua nội dung các báo cáo và tờ trình

ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình, kết quả như sau:

1. Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

- **Biểu quyết “Tán thành”:** 5.011.050 phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- **Biểu quyết “Không tán thành”:** 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- **Không có ý kiến:** 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ.

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022 và định hướng năm 2023

- **Biểu quyết “Tán thành”:** 5.011.050 phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- **Biểu quyết “Không tán thành”:** 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- **Không có ý kiến:** 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ.

3. Thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2022

- **Biểu quyết “Tán thành”:** 5.011.050 phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- **Biểu quyết “Không tán thành”:** 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- **Không có ý kiến:** 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

- **Biểu quyết “Tán thành”:** 5.011.050 phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- **Biểu quyết “Không tán thành”:** 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- **Không có ý kiến:** 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ.

5. Thông qua quyết toán thù lao, thu nhập Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và dự toán năm 2023

- **Biểu quyết “Tán thành”:** 2.521.050 phiếu, tương ứng 50,3% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- **Biểu quyết “Không tán thành”:** 2.490.000 phiếu, tương ứng 49,7% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- **Không có ý kiến:** 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ.

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

- Biểu quyết **“Tán thành”**: 5.011.050 phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- Biểu quyết **“Không tán thành”**: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- **Không có ý kiến**: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ.

7. Thông qua phê duyệt việc lựa chọn danh sách các đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

- Biểu quyết **“Tán thành”**: 5.011.050 phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- Biểu quyết **“Không tán thành”**: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- **Không có ý kiến**: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ.

VIII. Thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ

1. Bà Dương Thị Lệ - Thư ký cuộc họp đã trình ĐHĐCĐ:

- Dự thảo Biên bản họp ĐHĐCĐ;

- Dự thảo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

2. ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua nội dung dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, như sau:

- Biểu quyết **“Tán thành”**: 5.011.050 phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- Biểu quyết **“Không tán thành”**: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ;

- **Không có ý kiến**: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ.

C. BẾ MẠC

ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí kết thúc vào lúc 1h45' cùng ngày.

Bà Doãn Kim Hoa thay mặt Ban tổ chức tiến hành các nghi lễ bế mạc ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí.

THƯ KÝ CUỘC HỌP

Dương Thị Lệ

T/M. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA



Thân Thế Sơn

